ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2447 /QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 30 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 106/TTr-VPUB ngày 30/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giúp Chủ tịch UBND tỉnh đôn đốc, theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin-VPUB tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC, D.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Việt

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 258/NQ-CP); Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 258/NQ-CP; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Đổi mới phương thức quản lý, kiểm soát thủ tục hành chính theo hướng chuyển từ "kiểm soát thủ tục" sang "kiểm soát chi phí tuân thủ"; từ "kiểm soát hồ sơ" sang "kiểm soát dựa trên dữ liệu"; từ "quản lý, tiền kiểm" sang "phục vụ, hậu kiểm" trên cơ sở quản trị rủi ro và mức độ tuân thủ.

- Xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ và kiến tạo phát triển; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo và mục tiêu phấn đấu.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giải phóng nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 258/NQ-CP; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, kết quả dự kiến, cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, bảo đảm đồng bộ, thực chất, khả thi và hiệu quả.

- Gắn cải cách thủ tục hành chính với đẩy mạnh chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính; không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, điều kiện, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm việc thực hiện thủ tục hành chính liên tục, thông suốt, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng thực chất, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện thủ tục hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và chi phí tuân thủ; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh số hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Tập trung thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 đạt các mục tiêu cụ thể như sau:

- Bảo đảm không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế -xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số";

- Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và có khả năng khai thác, tái sử dụng dữ liệu, bảo đảm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thành phần hồ sơ mà thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác.

- Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Đến năm 2027, 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Đến năm 2030, 100% dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công; 100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã đảm bảo điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá cải cách thủ tục hành chính được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức; đến năm 2030, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

- Việc rà soát, đánh giá, đơn giản hóa và kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường số, theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp.

- Cổng Dịch vụ công quốc gia được khai thác, sử dụng hiệu quả, trở thành "một cửa số" trong cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

- Xác định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện cải cách đồng bộ đối với thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính nội bộ. Gắn kết quả cải cách thủ tục hành chính với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, lấy dữ liệu làm nền tảng; số hóa, kết nối, liên thông, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu; rà soát thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ đã có dữ liệu; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Rà soát, thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; chủ động điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính giữa các đơn vị, địa bàn phù hợp quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, nhất là khi phát sinh nhiều hồ sơ hoặc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Bố trí nguồn lực thực hiện các thủ tục hành chính đã được phân quyền, phân cấp, bảo đảm thông suốt, không xảy ra gián đoạn, chậm trễ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Gắn kiểm soát thủ tục hành chính với hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát tại

các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, ban hành, thực thi, giám sát và đánh giá thủ tục hành chính; thực hiện tham vấn, nhất là trên môi trường điện tử, đối với phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị; triển khai đa dạng, linh hoạt các kênh hỗ trợ trực tuyến kịp thời định hướng, tháo gỡ vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp khi thao tác nộp hồ sơ trực tuyến.

- Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại các khu vực công cộng, trung tâm hành chính; tích hợp xác thực sinh trắc học, đọc thẻ căn cước gắn chip đồng bộ với VNeID và hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt; chú trọng hỗ trợ nhóm yếu thế.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thủ tục hành chính tại địa phương, bảo đảm đúng quy định pháp luật; không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính sau cắt giảm theo Kết luận số 18-KL/TW và thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

- Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật và bảo đảm an toàn thông tin tại địa phương để vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung.

- Tổ chức thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tạo thuận lợi để người dân lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 258/NQ-CP và Kế hoạch này; xác định cải cách thủ tục

hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; lồng ghép kết quả thực hiện trong báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ và báo cáo đột xuất UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP trong báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ hoặc đột xuất gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 258/NQ-CP; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, GÓP PHẦN THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
1	Xác định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện cải cách đồng bộ đối với TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp và TTHC nội bộ. Gắn kết quả cải cách TTHC với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Nhiệm vụ cải cách TTHC được triển khai thường xuyên; kết quả thực hiện được gắn với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, lấy dữ liệu làm nền tảng; số hóa, kết nối, liên thông, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu; rà soát thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ đã có dữ liệu; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên	Quy trình giải quyết TTHC được tái cấu trúc, chuẩn hóa; hồ sơ, kết quả được số hóa; dữ liệu được kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng, góp phần giảm thời gian và chi phí thực hiện TTHC

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
3	Rà soát, thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC theo quy định; chủ động điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính giữa các đơn vị, địa bàn phù hợp quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, nhất là khi phát sinh nhiều hồ sơ hoặc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính	Các sở, ban, ngành	Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Văn phòng UBND tỉnh; UBND các xã, phường	Thường xuyên	TTHC được phân cấp, ủy quyền đúng quy định; nhân lực, kinh phí được phân bổ theo khối lượng hồ sơ và yêu cầu thực tế
4	Bố trí nguồn lực thực hiện các TTHC đã được phân quyền, phân cấp, bảo đảm thông suốt, không xảy ra gián đoạn, chậm trễ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Văn phòng UBND tỉnh;	Thường xuyên	Nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết được bảo đảm; cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp
5	Gắn kiểm soát TTHC với hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện TTHC; tăng cường kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	Hằng năm hoặc đột xuất	Các tồn tại, hạn chế, hành vi yêu cầu thêm hồ sơ, điều kiện hoặc quy trình ngoài quy định được phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời
6	Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, ban hành, thực thi, giám sát và đánh giá TTHC; thực hiện tham vấn, nhất là trên môi trường điện tử, đối với phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp xã; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, truyền hình; Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Ý kiến, phản ánh, kiến nghị và sáng kiến cải cách của người dân, doanh nghiệp được tiếp nhận, xử lý

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
7	Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch (hoặc phương án) triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại các khu vực công cộng, trung tâm hành chính và địa điểm phù hợp trên địa bàn tỉnh; Việc tích hợp xác thực điện tử, xác thực sinh trắc học, đọc thẻ căn cước gắn chip kết nối với VNeID và hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt được thực hiện theo quy định, điều kiện kỹ thuật, thẩm quyền và hướng dẫn của cơ quan có liên quan; danh mục dịch vụ công; yêu cầu nghiệp vụ, kỹ thuật, kết nối, tích hợp và phương án hỗ trợ người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, người dân ở vùng khó khăn và nhóm hạn chế kỹ năng số	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; Sở Tài chính; Các sở, ban, ngành có thủ tục hành chính được tích hợp; UBND các xã, phường; Các cơ quan, đơn vị vận hành hệ thống và tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán có liên quan	Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch theo lộ trình và điều kiện thực tế	Kế hoạch hoặc phương án triển khai Kiosk dịch vụ công thông minh được xây dựng, trình cấp có thẩm quyền xem xét; xác định được danh mục dịch vụ công, địa điểm, yêu cầu nghiệp vụ, kỹ thuật, kết nối, tích hợp, kinh phí và phương án hỗ trợ người dân; từng bước triển khai thí điểm và đánh giá hiệu quả trước khi mở rộng
8	Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật, an toàn thông tin tại địa phương để vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung	Văn Phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên	Hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được đảm bảo, vận hành ổn định, liên tục, thông suốt

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
9	Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính trong các văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương; không làm phát sinh thêm TTHC sau cắt giảm theo Kết luận số 18-KL/TW và thực hiện đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	TTHC được kiểm soát chặt chẽ về sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và chi phí tuân thủ; không phát sinh TTHC trái thẩm quyền hoặc không cần thiết
10	Tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tạo thuận lợi để người dân lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên	TTHC đủ điều kiện được tổ chức tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính; người dân được lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ thuận tiện